**TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN**

 **TỔ NGỮ VĂN**

 **MÔN NGỮ VĂN KHỐI 7**

**Văn bản 3: đọc mở rộng theo thể loại**

**MẸ**

**- Đỗ Trung Lai-**

**I. Trải nghiệm cùng văn bản**

**1. Tác giả:** Đỗ Trung Lai

**2. Tác phẩm:**

**-** Thể loại: thơ

**II. Suy ngẫm và phản hồi**

**1. Hình ảnh người mẹ**

**- Hình dáng mẹ**

+ Theo thời gian, cây cau ngày càng phát triển, cao lớn, xanh tốt.

+ Mẹ càng ngày càng già đi.

-> đối lập tương phản. Nỗi xót xa của người con khi mẹ càng ngày càng già yếu.

**- Hành động của mẹ**

**+** Khi concòn bé: bổ cau làm tư.

+ Hiện tại: cau bổ làm tám mẹ còn ngại to.

+ Tác giả mượn hình ảnh nhai trầu quen thuộc để khắc họa người mẹ. Miếng trầu bổ nhỏ gợi ra tuổi già móm mém của mẹ.

**2. Tình cảm của người con dành cho mẹ**

+ Nâng: sự trân trọng, nâng niu miếng trầu - hình ảnh tượng trưng cho mẹ.

+ Cầm: tình cảm dồn nén, chứa đựng bao xót xa, tình cảm của con dành cho mẹ

=> Qua hình ảnh miếng cau khô, ta cảm nhận được nỗi niềm của con dành cho mẹ. Con thấu hiểu những khó nhọc, cay đắng của đời mẹ, trân trọng những hi sinh mẹ đã dành cho con nhưng không khỏi đau đớn trước những vất vả của mẹ.

- Sao mẹ ta già? => Câu hỏi tu từ thể hiện sự vô vọng, sự bất lực của người con không thể níu kéo thời gian chậm lại, níu kéo mẹ ở lại mãi mãi bên con.

**Văn bản 4: Đọc kết nối chủ điểm**

**LỜI TRÁI TIM**

**- Paulo Coelho-**

**I. Trải nghiệm cùng văn bản**

**1. Tác giả:** Paulo Coelho

**2. Tác phẩm:**

**-** Xuất xứ: trích trong tác phẩm Nhà giả kim

- Nội dung: Là câu chuyện đầy ý nghĩa về cuộc hành trình đi tìm và chinh phục ước mơ, qua đó tác giả gửi gắm nhiều thông điệp ý nghĩa về cuộc đời.

**II. Suy ngẫm và phản hồi**

**PHIẾU BÀI TẬP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung câu hỏi** | **Câu trả lời của em** |
| 1 | Theo nhà luyện kim đan, vì sao cậu bé chăn cừu cần lắng nghe tiếng nói trái tim mình? | “Vì tim ở đâu thì kho báu ở đó”. “Vì chẳng bao giờ bắt trái tim im lặng được. Ngay cả khi cậu làm như không thèm nghe nó nói thì nó vẫn luôn ở trong con người cậu, nhắc đi nhắc lại những điều cậu nghĩ về cuộc đời và thế giới”. |
| 2 | Nhà luyện kim đan khuyên cậu bé chăn cừu làm gì để không bị trái tim đánh bất ngờ? | Hiểu rõ trái tim mình, lắng nghe nó nói, hiểu rõ nó muốn gì, ước mơ gì thì sẽ biết cách ửng xử phù hợp. |
| 3 | Em có đồng tình với ý kiến của nhà luyện kim đan “Sợ phải đau khổ còn đau đớn hơn là chính sự đau khổ, và chưa từng có trái tim nào phải chịu đau khổ khi tìm cách thực hiện ước mơ” không? Vì sao? | Đồng tình.Vì: khi ta sống và nỗ lực theo những hoài bão, khát vọng thì cuộc sống sẽ vô cùng ý nghĩa, tràn đầy hạnh phúc cho dù có chông gai, hoặc có thất bại ta cũng học được bài học cho chính mình để tiếp tục cố gắng. |
| 4 | Đoạn trích có nhiều lời thoại nói về sự cần thiết của việc lắng nghe tiếng nói trái tim. Lời thoại nào em yêu thích nhất? Vì sao? | - “Trái tim cậu ở đâu thì kho báu cậu tìm cũng ở đó.”- “Chưa từng có trái tim nào phải chịu đau khổ khi tìm cách thực hiện ước mơ. |

**Thực hành tiếng việt:**

**NGỮ CẢNH VÀ NGHĨA CỦA TỪ TRONG NGỮ CẢNH**

**I. Tri thức tiếng việt**

**1. Ngữ cảnh**

- Ngữ cảnh có thể là một tình huống, một đoạn văn, một câu, một cụm từ và cũng có thể là một từ.

- Có vai trò quan trọng trong việc lựa chọn từ ngữ khi viết hoặc nói và hiểu nghĩa của từ khi đọc hoặc nghe.

**VD:**

Người cha chỉ người sinh ra ta.

Người cha chỉ Bác Hồ.

**2. Nghĩa của từ trong ngữ cảnh**

- Trong mỗi ngữ cảnh, từ thể hiện khả năng kết hợp với các yếu tố khác, qua đó bộ lộ một nghĩa xác định nào đó.

- Khi gặp một từ không biết nghĩa, có thể dựa vào ngữ cảnh để xác định nghĩa của từ.

**VD1: SGK/97**

- Khúc khuỷu: có nhiều đoạn gấp khúc ngắn, nối nhau liên tiếp rất nguy hiểm.

- Dựa vào ngữ cảnh “nhiều đoạn gấp khúc ngắn, nối nhau liên tiếp” trong câu văn trên để xác định nghĩa của từ

**VD2: SGK/97**

- Phát minh: Tìm ra cái có cống hiến cho khoa học và loài người.

- Dựa vào một số ví dụ cụ thể : “máy hơi nước, điện, tivi, máy vi tính.”

**VD3: SGK/97**

- Lửa: màu đỏ của hoa lựu.

Nghĩa của từ lửa trong ngữ cảnh trên sử dụng với nghĩa ẩn dụ không dùng theo nghĩa thông thường.

**II. Thực hành tiếng việt: SGK/104**